

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/HS – ST.

Ngày: 12-7-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Văn Minh.
2. Bà Trần Thị Kim Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Lài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2021/HS.ST ngày 03/6/2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 01/7/2021 đối với các bị cáo:

**1/ HUỖNH THÀNH T** – Giới tính: Nam; Sinh năm 1989; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã H1, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Cha: Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1970, Mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1971. Hiện cả hai làm nông ở thôn H Thôn H, xã H1, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 02 anh em, bị cáo T là con lớn nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú số 48 ngày 20/4/2021 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hàm Thuận Bắc. Bị cáo có mặt.

**2/ NGUYỄN HỮU Đ** – Tên gọi khác: C; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1994; Nơi sinh: Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 6, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1952, Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1954. Hiện cả hai buôn bán ở Thôn 6, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo Đ là con thứ bảy; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú số 47 ngày 20/4/2021 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hàm Thuận Bắc. Bị cáo có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Đoàn Thị N – Sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khu phố 2, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Hà Minh K – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

Bà N có mặt, ông K vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Qua công tác trinh sát nắm tình hình, khoảng 08 giờ 50 phút, ngày 15/12/2020, Tổ công tác Công an huyện Hàm Thuận Bắc phối hợp với Công an xã Hàm Đức, đến nhà Nguyễn Hữu Đ (C), sinh năm 1994, ở Thôn 6, xã H, huyện H1 kiểm tra, phát hiện Đ cùng Đoàn Thị N (là bạn gái của Đ), sinh năm 1998, ở khu phố 2, phường L, thành phố P và Huỳnh Thành T, sinh năm 1989, ở Thôn H, xã H1, huyện B cùng tỉnh Bình Thuận (cả 03 người đều là con nghiện) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Đ. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ 01 gói nylon không màu, được hàn kín một đầu, có khóa kéo màu trắng, kích thước (04x4,5)cm và 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước (01x03)cm bên trong hai gói đều có chứa tinh thể màu trắng trên nền nhà nơi Đ, N và T đang ngồi sử dụng ma túy. Qua làm việc, Nguyễn Hữu Đ khai nhận các gói nylon có chứa tinh thể màu trắng trên là ma túy đá do Huỳnh Thành T đưa tiền cho Đ mua về để cùng nhau sử dụng thì bị phát hiện. Tổ công tác lập biên bản ghi nhận sự việc, tạm giữ số đồ vật gồm: 01 gói nylon không màu, được hàn kín một đầu, có khóa kéo màu trắng, kích thước (04x4,5)cm và 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước (01x03)cm bên trong hai gói đều có chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh loại 1202 gắn sim số

0943002676; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút màu trắng, 01 ống thủy tinh uốn cong).

Về số ma túy và những đồ vật bị tạm giữ Huỳnh Thành T và Nguyễn Hữu Đ khai nhận: Do muốn cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Đ nên khoảng 08 giờ 15 phút, ngày 15/12/2020, T sử dụng số thuê bao 0979.439.312 gọi đến số thuê bao 0943.002.676 của Đ hỏi: “Bạn có ở nhà không, mình ra chơi”, có nghĩa là T hỏi Đ có ở nhà không để T đến nhà Đ cùng sử dụng ma túy đá, vì trước đó Đ và T cùng sử dụng ma túy đá tại nhà Đ khoảng 3 đến 4 lần, khi nghe T hỏi, Đ hiểu ý và trả lời: “Tui đang làm ở vừa thanh long” T trả lời: “Vậy thôi bạn làm đi”, Đ nói lại: “Khi nào bạn vô gọi tui thì tui nghỉ”, nghe Đ nói vậy, T điều khiển xe mô tô, biển số 86B2-280.52 nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter (T mượn xe của Huỳnh Ngọc T làm chủ sở hữu) từ nhà mình vô để gặp Đ. Đến khoảng 08 giờ 35 phút cùng ngày, khi đến nơi đã hẹn với Đ, T tiếp tục gọi điện thoại cho Đ nói: “Tôi vô tới chỗ rồi, đứng trước vừa nà bạn”, nghe điện thoại xong, Đ đi ra gặp T, T hỏi Đ “Biết chỗ nào, lấy miếng về chơi”, có nghĩa là T hỏi Đ có biết chỗ nào bán, đi mua ma túy đá về để cùng nhau sử dụng rồi lấy ra 500.000đ đưa cho Đ để đi mua ma túy đá, Đ đồng ý và kêu T đi về nhà Đ ở thôn 6, xã H chờ mình. Đ sử dụng số thuê bao 0943.002.676 gọi điện thoại vào số thuê bao 0348.697.614 của một đối tượng tên Hà Minh K (B), sinh năm 1994, ở thôn 2, xã Hc (lưu trong danh bạ của Đ là “7 Ban”) hỏi: “Bạn đang ở đâu”. B trả lời: “Đang ở nhà”. Đ nói: “Làm cho tui một gốc” có nghĩa là 01 gốc 08 có giá 500.000 đồng. Sau đó, Đ đi bộ đến nhà của B ở khu vực chợ Sara cũ thuộc xã H để mua ma túy. Tại đây, Đ đưa cho B 500.000 đồng và B đưa cho Đ 02 gói nylon (01 gói lớn và 01 gói nhỏ) bên trong có chứa ma túy đá (theo lời khai của Đ, tuy nhiên K không thừa nhận hành vi này). Có được ma túy, Đ đi xe ôm về nhà mình thì thấy có T, N có mặt ở đây. Đ nói N lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế để dưới chân tủ bên trong phòng ngủ của Đ ra. Sau đó, Đ mang gói ma túy đá lớn đổ vào bên trong ống thủy tinh (nỏ) một ít rồi cùng T và N p sử dụng. Số ma túy còn lại Đ để trên nền nhà nơi Đ, T và N ngồi. Trong lúc đang sử dụng ma túy thì cả ba bị công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 1370/KLGD-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

## II. Đối tượng giám định

Phong bì màu trắng được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Hồ Thành T, Trần Văn C, Hoàng Đức M, Đỗ Trọng H; Huỳnh Thành T, Nguyễn Hữu Đ và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc. Trong

phong bì có 02 (hai) gói nylon không màu được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

...

V. Kết luận giám định:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,4451 gam; là Methamphetamine.

**Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:** Các gói nylon như mô tả tại mục II và 0,3035 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1370 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

**Vật chứng thu giữ và xử lý:**

- 02 gói nylon không màu đã cắt lấy mẫu và 0,3035 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 1370, phong bì số 1370 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu xanh loại 1202, bên trong có chứa sim số 0943.002.676; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, màn hình có nhiều vết trầy xước trên mặt, bên trong có chứa sim số 0979.439.312 (do Huỳnh Thành Tâm tự nguyện giao nộp) và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy tự chế gồm: (01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút màu trắng, 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to).

Tất cả các vật chứng trên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quan CSĐT Công an huyện đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 87/CT – VKSHTB - HS ngày 03/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố Huỳnh Thành Tâm, Nguyễn Hữu Đức về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự,

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Huỳnh Thành T, Nguyễn Hữu Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Phạt Huỳnh Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Phạt Nguyễn Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 gói nylon không màu đã cắt lấy mẫu và 0,3035 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 1370 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy tự chế gồm: (01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút màu trắng, 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to).

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu xanh loại 1202, bên trong có chứa sim số 0943.002.676; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, màn hình có nhiều vết trầy xước trên mặt, bên trong có chứa sim số 0979.439.312 tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Thành T và Nguyễn Hữu Đ khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 08 giờ 50 phút, ngày 15/12/2020, Công an huyện Hàm Thuận Bắc phối hợp

với Công an xã Hàm Đức, đến nhà Nguyễn Hữu Đ ở thôn 6, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc kiểm tra, phát hiện Đ và Huỳnh Thành T, đang sử dụng trái phép chất ma túy cùng Đoàn Thị N (là bạn gái của Đ), sinh năm 1998, ở khu phố 2, phường L, thành phố Phan Thiết, Đ và T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy tại nơi ở của Đ gồm 01 gói nylon không màu, được hàn kín một đầu, có khóa kéo màu trắng, kích thước (04x4,5)cm và 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước (01x03)cm, bên trong cả 02 gói nylon trên có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. Tổng khối lượng ma túy đá trên qua giám định là 0,4451 gam là Methamphetamine. Số ma túy này có nguồn gốc do Huỳnh Thành T đưa cho Đ 500.000đ đi mua ma túy đá về mục đích để cùng sử dụng. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ thêm một số đồ vật khác có liên quan để xử lý.

Các bị cáo Huỳnh Thành T và Nguyễn Hữu Đ đã có hành vi tàng trữ ma túy có tổng khối lượng là 0,4451 gam là Methamphetamine. Hành vi của Huỳnh Thành T và Nguyễn Hữu Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Huỳnh Thành T và Nguyễn Hữu Đ ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, sản xuất và tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo là những thanh niên, có sức khỏe nhưng không lo làm ăn, rèn luyện bản thân mà đua đòi, dẫn đến nghiện ngập, để đáp ứng nhu cầu bản thân các bị cáo đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo T là người đã chủ động gọi điện cho bị cáo Đ rủ rê đưa tiền cho Đ đi mua ma túy về cùng sử dụng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến cho cộng đồng, gây mất an ninh trị an tại địa phương, xâm hại đến sức khỏe, sự tồn vong của con người và là nguyên nhân của một số tội phạm khác. Do đó cần thiết phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xét các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng: 02 gói nylon không màu đã cất lấy mẫu và 0,3035 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 1370 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy tự chế gồm: (01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút màu trắng, 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to) là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu xanh loại 1202, bên trong có chứa sim số 0943.002.676; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, màn hình có nhiều vết trầy xước trên mặt, bên trong có chứa sim số 0979.439.312, các điện thoại này các bị cáo dùng liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2021.

[8] Về những vấn đề khác:

Đối với Đoàn Thị N là con nghiện và là người cùng sử dụng trái phép chất ma túy đá chung với Huỳnh Thành T và Nguyễn Hữu Đ tại nhà của Đ vào ngày 15/12/2020. Tuy nhiên, N không có góp tiền và không biết số ma túy đá trên từ đâu mà có nên không đủ căn cứ để xử lý Đoàn Thị N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N, mức phạt 750.000 đồng là hoàn toàn phù hợp.

Đối với Hà Minh K (B) là người bán ma túy đá cho Đ (theo lời khai của Đ). Tuy nhiên ngoài các lời khai của bị cáo Nguyễn Hữu Đ ra, không có tài liệu nào khác để chứng minh việc K có bán trái phép chất ma túy đá cho Đ vào sáng ngày 15/12/2020 như Đ đã khai nhận. Mặt khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã cho tiến hành đối chất giữa Đ và K nhưng K vẫn không thừa nhận hành vi như Đ đã khai. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Hà Minh K là

đồng phạm với Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hoặc “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 249 và 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với xe mô tô, biển số 86B2 - 280.XX nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter do Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1998 ở thôn H, xã H, huyện B làm chủ sở hữu, Thức không biết T dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ là hoàn toàn phù hợp.

Các bị cáo Huỳnh Thành T và Nguyễn Hữu Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Huỳnh Thành T và Nguyễn Hữu Đ (Tên gọi khác: C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt:** Huỳnh Thành T **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**Xử phạt:** Nguyễn Hữu Đ – Tên gọi khác: C **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

### **2. Về xử lý vật chứng :**

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon không màu đã cắt lấy mẫu và 0,3035 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 1370, phong bì số 1370 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy tự chế gồm: (01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút màu trắng, 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to)

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu xanh loại 1202, bên trong có chứa sim số 0943.002.676; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, màn hình có nhiều vết trầy xước trên mặt, bên trong có chứa sim số 0979.439.312.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2021.

### **3. Về án phí:**

Căn cứ Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Huỳnh Thành T và Nguyễn Hữu Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:**

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/7/2021). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

**Nguyễn Thị Bạch Tuyết**